

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3389 /GDĐT-HSSV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2016

Về việc tiếp nhận  
sổ theo dõi sức khỏe học sinh  
năm học 2016-2017.

Ký: *Thầy Đinh Phú Cường*

TRƯỜNG CEKT LY TU TRONG  
TP. HỒ CHÍ MINH

Kính gửi:

- Trường phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Hiệu trưởng THPT, Giám đốc Trung tâm Giáo dục Thường xuyên.

**ĐẾN** Số: 907  
Ngày: 07/10/16.  
Chuyên:  
Lưu hồ sơ số:

Căn cứ công văn số 9599/LT-GDĐT-YT ngày 29/9/2016 về hướng dẫn tạm thời công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh bắt đầu từ năm học 2016-2017;

Căn cứ công văn số 3289/GDĐT-HSSV ngày 29/9/2016 về khám sức khỏe cho học sinh theo thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo đến Thủ trưởng các đơn vị một số nội dung về việc tiếp nhận sổ theo dõi sức khỏe học sinh, cụ thể như sau:

1. Thống kê danh sách các trường đã đăng ký tính đến hết ngày 05/10/2016 (danh sách đính kèm).
2. Kinh phí sổ theo dõi sức khỏe là 10.000đồng/quyển, trích từ nguồn kinh phí bảo hiểm y tế để lại cho đơn vị. Sổ theo dõi sức khỏe được sử dụng trong suốt cấp học.
3. Phương thức nhận sổ khám sức khỏe:
  - Sổ theo dõi sức khỏe sẽ được chuyển giao đến cho các đơn vị trong khoảng thời gian từ ngày 10/10/2016 đến ngày 15/10/2016.
  - Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS sổ theo dõi sức khỏe sẽ được chuyển về Phòng Giáo dục và Đào tạo. Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận và chuyển cho các đơn vị đăng ký.
  - Các trường THPT, Trung tâm GDTX sổ theo dõi sức khỏe sẽ được chuyển trực tiếp đến đơn vị.

Các đơn vị gửi danh sách tổng hợp đăng ký về Văn Phòng Sở GD&ĐT, địa chỉ email: [dmntran.sgddt@tphcm.gov.vn](mailto:dmntran.sgddt@tphcm.gov.vn), chuyên viên phụ trách: Đào Mỹ Ngọc Trân, điện thoại: 01228886911./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Lưu: VP, HSSV

**TL.GIÁM ĐỐC**  
**TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC HSSV**

(Đã Ký)

**Nguyễn Minh**

## DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ SỔ KHÁM SỨC KHỎE

| STT | ĐƠN VỊ                           | STT | ĐƠN VỊ                              |
|-----|----------------------------------|-----|-------------------------------------|
| 1   | Mầm non 12A                      | 52  | THPT Phan Đăng Lưu                  |
| 2   | Mầm non Tân Định                 | 53  | THPT Nguyễn Trung Trực              |
| 3   | Mầm non Cô Giang                 | 54  | THPT Trung Lập                      |
| 4   | Mầm non Bì Bì                    | 55  | THPT Vĩnh Lộc                       |
| 5   | Mầm non Bến Thành                | 56  | THPT Chuyên Lê Hồng Phong           |
| 6   | Mầm non Kiều Vinh                | 57  | THPT Đa Phước                       |
| 7   | Mầm non Ánh Sao                  | 58  | THPT Nguyễn Thượng Hiền             |
| 8   | Mầm Non quốc Tế Sài Gòn Liên Kết | 59  | THPT Nguyễn Khuyến                  |
| 9   | Mầm non Hoa Lan                  | 60  | THPT Nguyễn tất Thành               |
| 10  | Mầm non Hoàng Trang              | 61  | THPT An lạc                         |
| 11  | Mầm non Huyền Vy                 | 62  | THPT Dương Văn Dương                |
| 12  | Mầm non Mai Anh                  | 63  | THPT Mạc Đĩnh Chi                   |
| 13  | Lớp mẫu giáo tư thục ngôi sao    | 64  | THPT Ngô Gia Tự                     |
| 14  | Nhóm trẻ tư thục ngôi sao 2      | 65  | THPT Ngô Quyền                      |
| 15  | Song ngữ Quốc tế Horizon         | 66  | THPT Nguyễn Công Trứ                |
| 16  | TH Tân Thới                      | 67  | THPT Nguyễn Trãi                    |
| 17  | TH-THCS-THPT Chu Văn An          | 68  | THPT Quốc tế Việt Úc                |
| 18  | TH-THCS-THPT Việt Úc             | 69  | THPT Thalmann                       |
| 19  | TH-THCS-THPT Hòa Bình            | 70  | THPT Thủ Thiêm                      |
| 20  | THCS Võ Trường Toản              | 71  | THPT Trần Văn Giàu                  |
| 21  | THCS Trần Văn Ôn                 | 72  | THPT Trung Phú                      |
| 22  | THCS-THPT Đức Trí                | 73  | THPT Vĩnh Lộc B                     |
| 23  | THCS-THPT Bắc Sơn                | 74  | THPT Đông Dương                     |
| 24  | THCS-THPT Phạm Ngũ Lão           | 75  | THPT Hùng Vương                     |
| 25  | THCS-THPT Sao việt               | 76  | THPT Nguyễn Bình Khiêm              |
| 26  | THCS-THPT Nam Việt               | 77  | THPT Nguyễn Hữu Cầu                 |
| 27  | THCS-THPT Sương Nguyệt Ánh       | 78  | THPT Nguyễn Văn Tăng                |
| 28  | THCS-THPT Trí Đức                | 79  | THPT Phạm Văn Sáng                  |
| 29  | THCS- THPT Hoa Lư                | 80  | THPT Quốc Văn Sài Gòn               |
| 30  | THCS-THPT Hồng Đức               | 81  | THPT Võ Văn Kiệt                    |
| 31  | THCS-THPT Tân Phú                | 82  | THPT Bách Việt                      |
| 32  | THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa       | 83  | THPT Trưng Vương                    |
| 33  | THPT Trần Hữu Trang              | 84  | THPT Võ Trường Toản                 |
| 34  | THPT Nguyễn Văn Linh             | 85  | Trung học Thực hành Đại học Sư Phạm |
| 35  | THPT Vĩnh Viễn                   | 86  | Trung học Thực hành Sài Gòn         |
| 36  | THPT Củ Chi                      | 87  | PGD Quận 7                          |
| 37  | THPT Bình Tân                    | 88  | PGD Quận 12                         |

|    |                       |     |                                             |
|----|-----------------------|-----|---------------------------------------------|
| 38 | THPT Bình Chánh       | 89  | PGD Quận 10                                 |
| 39 | THPT Bà Điểm          | 90  | PGD Quận Bình Tân                           |
| 40 | THPT Long Thới        | 91  | PGD Quận Tân Phú                            |
| 41 | THPT Giồng Ông Tố     | 92  | Trường Chuyên Biệt Bình Minh- PGD Q.Tân Phú |
| 42 | THPT Gò Vấp           | 93  | TT GDTX Quận 1                              |
| 43 | THPT Năng Khiếu TDTT  | 94  | TT GDTX Quận 3                              |
| 44 | THPT Nguyễn Hữu Thọ   | 95  | TTGDTX Quận 4                               |
| 45 | THPT Nguyễn Huệ       | 96  | TT GDTX Quận 5                              |
| 46 | THPT Nguyễn Chí Thanh | 97  | TT GDTX Quận 8                              |
| 47 | THPT Trần Khai Nguyên | 98  | TT GDTX Quận 12                             |
| 48 | THPT Thạnh Lộc        | 99  | TT GDTX Quận Gò Vấp                         |
| 49 | THPT Tam phú          | 100 | TT GDTX Quận Phú Nhuận                      |
| 50 | THPT Tạ Quang Bửu     | 101 | TT GDTX Quận Tân Phú                        |
| 51 | THPT Phú Hòa          | 102 | TT GDTX Quận 12                             |